

Số: *16* /2023/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày *20* tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 72/TTr-SLĐTBXH ngày 17 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2025.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2025.

Điều 2. Hình thức, tỷ lệ, đối tượng, mức vốn và thời gian thu hồi vốn hỗ trợ quay vòng

1. Hình thức thu hồi để quay vòng: Bằng tiền mặt.

2. Tỷ lệ thu hồi vốn 5% so với vốn ngân sách nhà nước (nguồn ngân sách trung ương) đã hỗ trợ trực tiếp.

3. Đối tượng thu hồi: Thực hiện thu hồi vốn để quay vòng đối với các đối tượng tham gia dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025.

4. Mức vốn thu hồi và thời gian thu hồi

a) Mức vốn thu hồi: Căn cứ tỷ lệ thu hồi vốn quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng dân cư đề xuất xác định số vốn phải thu hồi;

b) Thời gian thu hồi: Tối đa không quá 03 tháng kể từ khi kết thúc dự án.

5. Tỷ lệ thu hồi, mức vốn thu hồi và thời gian thu hồi phải được thể hiện rõ trong quyết định phê duyệt dự án.

6. Điều kiện thu hồi vốn hỗ trợ quay vòng: Thu hồi vốn hỗ trợ quay vòng đối với các trường hợp triển khai dự án có hiệu quả. Không thu hồi vốn hỗ trợ quay vòng đối với các trường hợp trong quá trình triển khai dự án phải tạm dừng, hủy bỏ vì lý do bất khả kháng; không có kết quả đầu ra theo kế hoạch. Căn cứ vào biên bản xác nhận của Tổ thẩm định do Ủy ban nhân dân cấp huyện thì cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án ra quyết định không thu hồi vốn hỗ trợ quay vòng.

Điều 3. Thẩm quyền thu hồi vốn hỗ trợ quay vòng và quản lý, sử dụng vốn thu hồi

1. Thẩm quyền thu hồi vốn hỗ trợ quay vòng

a) Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án có trách nhiệm thu hồi vốn ngân sách nhà nước đã hỗ trợ theo dự án được duyệt để thực hiện luân chuyển cho dự án khác được phê duyệt;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện giao nhiệm vụ thu hồi vốn hỗ trợ quay vòng thực hiện dự án cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã;

c) Kết thúc dự án: Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định thu hồi số vốn hỗ trợ quay vòng thực hiện dự án làm cơ sở để các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thu hồi vốn theo quy định.

2. Quản lý, sử dụng vốn thu hồi

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện mở tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước để quản lý nguồn kinh phí thu hồi đã hỗ trợ thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn, cụ thể:

Tên tài khoản: Quỹ quay vòng vốn hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

Chủ tài khoản: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Nơi mở tài khoản: Kho bạc nhà nước nơi giao dịch;

b) Kinh phí thu hồi được sử dụng để quay vòng cho các dự án mới được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để hỗ trợ thực hiện các dự án, phương án sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023 - 2025;

c) Hằng năm căn cứ dự toán nguồn ngân sách nhà nước giao thực hiện Dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023 - 2025 và nguồn quỹ quay vòng các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch, các phòng, ban có liên quan và địa phương xây dựng phương án phân bổ vốn, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện giao dự toán ngân sách nhà nước cho các phòng chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp xã để triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định;

d) Cơ quan, đơn vị được giao dự toán kinh phí thực hiện dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thực hiện quyết toán chi ngân sách nhà nước theo số chi đã thực thanh toán và số chi đã hạch toán chi ngân sách nhà nước của dự án theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. Thực hiện nhiệm vụ mở sổ theo dõi riêng các khoản quay vòng, luân chuyển;

đ) Cộng đồng tự quản lý, tổ chức thực hiện việc quay vòng, luân chuyển vốn trong cộng đồng. Trường hợp cộng đồng không đủ năng lực quản lý, cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cử cán bộ hỗ trợ cộng đồng quản lý, tổ chức quay vòng luân chuyển;

e) Trường hợp dự án kết thúc và đối tượng tham gia dự án không còn nhu cầu sử dụng vốn bằng tiền mặt để quay vòng, luân chuyển, tái đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất, cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất quyết định thu hồi bằng tiền nộp vào tài khoản tiền gửi của cơ quan, đơn vị mở tại kho bạc nhà nước để sử dụng hỗ trợ thực hiện dự án, phương án mới được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có) hoặc thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước

theo quy định;

g) Việc quản lý và sử dụng vốn quay vòng phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng trình tự, tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định này.

Điều 4. Quy trình theo dõi, giám sát của cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

1. Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo nội dung của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến cộng đồng dân cư thực hiện dự án, bao gồm số kinh phí thu hồi, thời gian thu hồi để quay vòng.

2. Cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất ký hợp đồng với đại diện tổ nhóm cộng đồng.

3. Cộng đồng dân cư triển khai thực hiện các nội dung hoạt động của dự án đảm bảo tiến độ và hiệu quả; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện dự án định kỳ 06 tháng, sơ kết năm và tổng kết dự án, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4. Cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện dự án hướng dẫn, giám sát việc triển khai dự án của cộng đồng dân cư; thực hiện nghiệm thu và thanh toán, giải ngân vốn cho cộng đồng dân cư căn cứ kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án theo tiến độ thực hiện được cấp có thẩm quyền quyết định.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi, đánh giá việc thực hiện dự án trên địa bàn; kịp thời kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện các nội dung vướng mắc liên quan.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã phối hợp với Tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn cấp xã có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện dự án của cộng đồng dân cư, kịp thời thông tin, kiến nghị với Ủy ban nhân dân cấp xã những tồn tại, vướng mắc trong tổ chức thực hiện của cộng đồng dân cư.

7. Thực hiện công khai tài chính thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, trong đó có việc thu hồi, quản lý và sử dụng kinh phí thu hồi để quay vòng theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và địa phương

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện cơ chế quay vòng, luân chuyển vốn theo quy định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, tổng hợp báo cáo theo định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện cơ chế quay vòng vốn hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023 – 2025.

2. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ, bố trí kinh phí thực hiện quay vòng một phần vốn hỗ trợ luân chuyển theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Căn cứ dự toán Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm để phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định;

b) Quyết định hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, thủ trưởng phòng, ban trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng dân cư đề xuất theo quy định;

c) Kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế quay vòng vốn trong cộng đồng;

d) Định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn giai đoạn 2023 - 2025 về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để theo dõi, tổng hợp chung.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Quyết định phê duyệt dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất do cộng đồng dân cư đề xuất khi được Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền;

b) Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện dự án do Ủy ban nhân dân cấp huyện giao theo đúng quy định;

c) Kiểm tra, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc cộng đồng dân cư tổ chức thực hiện có hiệu quả dự án được phê duyệt và cơ chế quay vòng vốn trong cộng đồng;

d) Định kỳ 6 tháng, hằng năm và đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn giai đoạn 2023 - 2025 (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

Điều 6. Trách nhiệm cộng đồng dân cư tham gia dự án, phương án phát triển sản xuất

Cộng đồng dân cư được tham gia dự án, phương án phát triển sản xuất thực hiện quản lý, tổ chức việc quay vòng luân chuyển vốn trong cộng đồng theo đúng quy định hiện hành. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện dự án 06 tháng, hằng năm và tổng kết, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30. tháng 6. năm 2023.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính, LĐ-TB&XH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ LĐ-TB&XH;
- TT: TU, TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 7;
- Đài PT&TH Tây Ninh, Báo Tây Ninh;
- LĐVP;
- Phòng: KGVX, KT, TTCBTH;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. Trình

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Võ Đức Trọng